

Số: 13/2024/QĐST- DS

TP T, ngày 05 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26/1/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 73/2024/ TLST- DS ngày 03 tháng 1 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P(OCB)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T1 – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Minh Đ – Giám đốc Trung tâm RB Thanh Hóa

Người đại diện theo ủy quyền ông Đ: Ông Nguyễn Trung C – Sinh năm : 1989-
Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm: 1977

Anh Đỗ Khắc H, sinh năm: 1978

Cùng địa chỉ: SN 12 Lê Văn L, phường N, Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Khắc T2 và bà Đỗ Thị L

Cùng địa chỉ: Số 511B L, Phường N, Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: tính đến ngày 26/01/2024 anh Đỗ Khắc H, chị Nguyễn Thị Thanh P còn nợ ngân hàng số tiền gốc là : 104.116.602 đồng, số tiền lãi là: 6.948.631 đồng. Tổng gốc và lãi là :111.065.233 đồng (một trăm mười một triệu không trăm sáu lăm nghìn hai trăm ba ba đồng).

- Về phương thức thanh toán: Anh Đỗ Khắc H, chị Nguyễn Thị Thanh P cam kết trả toàn bộ số nợ 111.065.233 đồng theo các kỳ cụ thể như sau:

- Kỳ 1: ngày 20/02/2024 trả 1.000.000 tiền nợ gốc
- Kỳ 2: ngày 20/03/2024 trả 1.000.000 tiền nợ gốc
- Kỳ 3, ngày 20/04/2024 trả 1.000.000 tiền nợ gốc
- Kỳ 4: ngày 20/05/2024 trả 1.000.000 tiền nợ gốc
- Kỳ 5: ngày 20/06/2024 trả 1.000.000 tiền nợ gốc
- Kỳ 6: ngày 20/07/2024 trả 1.000.000 tiền nợ gốc
- Kỳ 7: ngày 20/08/2024 trả 1.000.000 tiền nợ gốc
- Kỳ 8: ngày 20/09/2024 trả 1.000.000 tiền nợ gốc
- Kỳ 9: ngày 20/10/2024 trả 1.000.000 tiền nợ gốc
- Kỳ 10: ngày 20/11/2024 trả 1.000.000 tiền nợ gốc

- Kỳ 11: ngày 20/12/2024 anh Đỗ Khắc H, chị Nguyễn Thị Thanh P phải trả toàn bộ số tiền gốc còn lại là 94.116.602 đồng, tiền lãi 6.948 631 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 27/01/2024 theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến ngày thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp anh Đỗ Khắc H, chị Nguyễn Thị Thanh P vi phạm bất kỳ lộ trình trả nợ theo cam kết nêu trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu kê biên, phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 11 tờ bản đồ số 05, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AC 089800, số vào sổ cấp GCN số: H 00858NT do UBND Thành phố T cấp ngày 30/08/2005. Địa chỉ: SN 511B - L, phường N, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Chủ sở hữu ông Nguyễn Khắc Tuất và bà Đỗ Thị Loan theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 063/2021/BĐ-CN ngày 04/2/2021 tại Văn phòng công chứng Mai Trọng Cường giữa Ngân hàng TMCP P và ông Nguyễn Khắc Tuất, bà Đỗ Thị Loan để đảm bảo cho việc trả nợ và thi hành án đối với khoản nợ tại số Hợp đồng tín dụng số 063/2021/HĐTD-CN, ngày 04/02/2021 và Hợp đồng tín dụng số 211/2021/HĐTD-CN, ngày 27/05/2021 đã ký giữa Ngân hàng TMCP P và anh Đỗ Khắc H, chị Nguyễn Thị Thanh P.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh P, anh Đỗ Khắc H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm (làm tròn số) 2.777.000đ (hai triệu bảy trăm bảy bảy nghìn đồng).

Ngân hàng TMCP Pkhông phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận tại số tiền tạm ứng án phí 2.711.000 đ (hai triệu bảy trăm mười một nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 0001100 ngày 02/01/2024 Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TPTH;
- Chi cục THADS TPTH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Thị Long